

Số:498 /TB-UBND

Thành Đông, ngày 27 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công khai thủ tục hành chính đặc thù được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng về việc công bố thủ tục hành chính đặc thù được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

UBND phường Thành Đông Thông báo niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính đặc thù được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

1. Danh mục 52 thủ tục hành chính đặc thù được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

2. Giao Trung tâm phục vụ hành chính công phường niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính đặc thù được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

3. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chỉ đạo đăng tải kịp thời Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng và Thông báo niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính đặc thù được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên Cổng thông tin điện tử phường Thành Đông tại địa chỉ: <https://thanhdong.haiphong.gov.vn>.

UBND phường Thành Đông - thành phố Hải Phòng Thông báo để các tổ chức, cá nhân được biết để thuận tiện trong giao dịch./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (*để báo cáo*);
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Chủ tịch UBND phường (*để báo cáo*);
- Các PCT UBND phường;
- Phòng Văn hóa - xã hội; VPHĐND-UBND;
- Phòng KTHT &ĐT;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Kim Quang

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THÙ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC ĐẤT ĐÁI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NỘI VỤ VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
1	1.115594	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng (viết tắt là Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026)</i>
2	1.115595	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
3	1.115596	Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
4	1.115597	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
		thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích là tổ chức	
5	1.115598	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
6	1.115599	Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai số 31/2024/QH15, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
7	1.115600	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
8	1.115601	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
9	1.115602	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
10	1.115603	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
11	1.115604	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
12	1.115605	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
13	1.115610	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
14	1.115611	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
		cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	
15	1.115612	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
16	1.115613	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
17	1.115614	Tách thửa đất, hợp thửa đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
18	1.115615	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
19	1.115616	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
20	1.115647	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
21	1.115617	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
22	1.115618	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
23	1.115619	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
		quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	
24	1.115629	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
25	1.115631	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
26	1.115632	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
		quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
27	1.115635	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
28	1.115636	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan Nhà nước có thẩm quyền	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
29	1.115637	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đổi với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
30	1.115639	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đổi với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
31	1.115642	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
32	1.115644	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
		dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
1	1.115649	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
2	1.115648	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư; giao rừng, cho thuê rừng	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
3	1.115646	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
4	1.115645	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
5	1.115643	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
6	1.115641	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
7	1.115640	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
		chuyển mục đích sử dụng đất	
8	1.115638	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
9	1.115634	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
10	1.115630	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
11	1.115628	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
12	1.115627	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
13	1.115626	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp thừa đất ở có vườn, ao, đất thổ cư đã được cấp giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 khi người sử dụng đất có nhu cầu	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
14	1.115625	Giải quyết đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
15	1.115624	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với toàn bộ diện tích đất đang sử dụng quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
16	1.115623	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đã được cấp giấy chứng nhận đối với một phần diện tích của thửa đất, phần diện tích còn lại chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp giấy chứng nhận trước đây mà nay đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
17	1.115622	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp người sử dụng đất đã thực hiện chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp theo phương án “dồn điền đổi thửa” được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 01 tháng 8 năm 2024	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
18	1.115593	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết thời hạn sử dụng đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
19	1.115621	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>
20	1.115620	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất	<i>Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026</i>